

Số: 133/2021/QĐST-HNGĐ

Sơn Trà, ngày 26 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ – TP. ĐÀ NẴNG

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc HNGĐ thụ lý số 124/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Lê Minh T- Sinh năm: 1986. Trú tại: Tổ 19, phường N, quận Sơn Trà, tp Đà Nẵng.

- Bà Lê Thị Như T - Sinh năm: 191985. Trú tại: 19, phường N, quận Sơn Trà, tp Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Lê Minh T và bà Lê Thị Như T kết hôn tại Giấy chứng nhận kết hôn số 204/2011, tại UBND phường N, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 29/12/2021. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu nhau. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[2] Tại phiên hòa giải ông Lê Minh T và bà Lê Thị Như T xác nhận: Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến nay thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, không có tiếng nói chung nên không ai quan tâm chăm sóc nhau trong cuộc sống và đã ly thân. Nay về tình cảm ông T và bà T xác định không còn yêu thương nhau nữa, nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho ông bà.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của ông Lê Minh T và bà Lê Thị Như T thì thấy: Hạnh phúc gia đình chỉ thật sự có được dựa trên sự yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, thế nhưng giữa ông T và bà T lại không làm được điều này. Tại phiên hòa giải thì ông T và bà T đều xác định không còn tình cảm với nhau. Xét thấy, hiện mâu thuẫn của ông T và bà T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông T và bà T là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về nuôi con chung: Ông Lê Minh T và bà Lê Thị Như T xác định vợ chồng có 02 con chung tên là Lê H- sinh ngày: 22/03/2013 và Lê Hoàng C, sinh ngày 06/-06/2017. Ly hôn ông T và bà Lê Thị Như T thống nhất và thỏa thuận giao 02 con chung cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con các con đủ 18 tuổi. Bà T không cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu thỏa thuận nuôi con chung của ông T và bà T không trái pháp luật, không trái với đạo đức xã hội nên chấp nhận phù hợp với các Điều 81, 82 và 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình .

[5] Về nợ chung: Ông Lê Minh T và bà Lê Thị Như T xác định không có nợ chung.

[6] Về tài sản chung: Ông Lê Minh T và bà Lê Thị Như T không có tài sản chung.

[7] Về lệ phí HNGĐ-ST: 300.000 đồng, ông Lê Minh T và bà Lê Thị Như T phải chịu. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ do ông Lê Minh T và bà Lê Thị Như T đã nộp tại biên lai thu số 0003016 ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó theo quy định tại Điều 212, 213, 397 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn ông Lê Minh T và bà Lê Thị Như T (*Giấy chứng nhận kết hôn số 204/2011, tại UBND phường N quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 29/12/2011 không còn giá trị pháp lý*).

- Về nuôi con chung: Ông Lê Minh T và bà Lê Thị Như T xác định vợ chồng có 02 con chung tên là Lê H- sinh ngày: 22/03/2013 và Lê Hoàng C , sinh ngày 06/-06/2017. Ly hôn ông T và bà Lê Thị Như T thống nhất và thỏa thuận giao 02 con chung cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con các con đủ 18 tuổi. Bà T không cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung,

các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về quan hệ nợ chung: Ông Lê Minh T và bà Lê Thị Như T xác định không có nợ chung.

- Về tài sản chung: Ông Lê Minh T và bà Lê Thị Như T không có tài sản chung.

2. Về lệ phí HNGĐ-ST: Lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ do ông Lê Minh T và bà Lê Thị Như T đã nộp tại biên lai thu số 0003016 ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- UBND phường N;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

DƯƠNG THỊ KIM NHUNG